

Số: 993 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 05 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Biển và Hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 424/QĐ-BTNMT ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Biển và Hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Biển và Hải đảo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường (*Xem Phụ lục kèm theo*).

Điều 2.

1. Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm:

a) Cập nhật các TTHC vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định;

b) Niêm yết, công khai các TTHC này trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị;

c) Trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, xây dựng quy trình cụ thể giải quyết các TTHC này theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 và đăng ký áp dụng thực hiện với Sở Khoa học và Công nghệ; hoàn thành việc cấu hình các TTHC này trên phần mềm Dịch vụ công của tỉnh.

d) Triển khai thực hiện giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm:

a) Cập nhật các TTHC được công bố tại Quyết định này vào Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

b) Niêm yết công khai các TTHC này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các TTHC này thay thế 04 TTHC có số thứ tự 1 đến 4 (Thủ tục giao khu vực biển; Thủ tục gia hạn Quyết định giao khu vực biển; Thủ tục sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển; thủ tục trả lại khu vực biển) và bãi bỏ 01 TTHC có số thứ tự 5 (Thủ tục thu hồi khu vực biển) nêu tại Mục VI (Lĩnh vực Biển và Hải đảo) của Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 2893/QĐ-UBND ngày 12/12/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính chuẩn hóa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã có biển và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./..

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC (Văn phòng CP);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP (gửi qua mạng);
- Lãnh đạo VP và CV;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Phương

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC BIỂN VÀ HẢI ĐẢO THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số 993 /QĐ-UBND ngày 05/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành

TT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm và Cách thức thực hiện	Đăng ký mức độ Dịch vụ công trực tuyến	Căn cứ pháp lý
1	Công nhận Khu vực biển (1.009481)	48 (Bốn mươi tám)	Không quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 01 Lê Lai, thành phố Huế. - Nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.	Mức độ 3	Nghị định số 11/2021/NĐ- CP ngày 10/2/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

2. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung

TT	Tên TTHC (Mã số TTHC)	Thời hạn giải quyết (ngày làm việc)	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm và Cách thức thực hiện	Đăng ký mức độ Dịch vụ công trực tuyến	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
1	Giao khu vực biển (1.005401)	83 (Tám mươi ba)	Không quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 01 Lê Lai, thành phố Huế. - Nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.	Mức độ 3	Nghị định số 11/2021/NĐ- CP ngày 10/2/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.

2	Gia hạn thời hạn giao khu vực biển (1.004935)	68 (Sáu mươi tám)	Không quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ Bưu chính công ích tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, địa chỉ: 01 Lê Lai, thành phố Huế. - Nộp hồ sơ qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến.	Mức độ 3	Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/2/2021 của Chính phủ quy định việc giao các khu vực biển nhất định cho tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng tài nguyên biển.
3	Trả lại khu vực biển (1.005399)	- <i>Trả một phần</i> : 58 (Năm mươi tám) - <i>Trả toàn bộ</i> : 53 (Năm mươi ba)	Không quy định		Mức độ 3	
4	Sửa đổi, bổ sung quyết định giao khu vực biển (1.005400)	68 (Sáu mươi tám)	Không quy định		Mức độ 3	

3. Danh mục thủ tục hành chính bị bãi bỏ

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
1.	Thu hồi khu vực biển (1.001722)	Quyết định số 424/QĐ-BTNMT ngày 10/3/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Biển và Hải đảo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường